TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **209**/2024/HS-ST
Ngày 27/08/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Tô Thanh Tú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Quang Khánh

2. Bà Nguyễn Thị Tâm

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Kim Yến - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 08 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 185/2024/TLST-HS ngày 23/7/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/QĐXX-ST ngày 01/8/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 48/QĐ HPT ngày 15/8/2024 đối với các bị cáo:

1.Nguyễn Việt A (tên gọi khác: Không), giới tính: Nam; sinh năm 1984 tại thành phố Hà Nội; ĐKNKTT: Số 59, phường B, quận T, thành phố Hà Nội và chỗ ở trước khi bị bắt: Số 9 ngách 36 ngõ 89 đường L, phường N, quận C, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Ngọc T (đã chết); Con bà: Nguyễn Thị Q; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị D (đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 28/10/2003 Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Ngày 13/1/2004 Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phúc thẩm, phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Danh chỉ bản số 745 ngày 04/1/2024; bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/12/2023; tạm giữ ngày 28/12/2023; tạm giam ngày 06/1/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Hoằng S (tên gọi khác: Không), giới tính: Nam; sinh năm 1989 tại tỉnh Thanh Hóa; ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng 215 K8 tập thể T, phường T, quận B, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Hồng N; Con bà: Lê Thị Đ; Bị cáo có 01 con sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự:

không; Nhân thân: Ngày 01/4/2017 Công an quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Xâm hại sức khỏe người khác; Ngày 01/8/2017 Ủy ban nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ công cụ hỗ trợ mà không có giấy phép; Danh chỉ bản số 746 ngày 04/1/2024; bị cáo bị bắt quả tang ngày 27/12/2023; tạm giữ ngày 28/12/2023; tạm giam ngày 06/1/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Trường T, sinh năm 1983.

HKTT: P409 G5 Tập thể Q, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/12/2023, tổ công tác Công an phường Nghĩa Đô tiến hành kiểm tra hành chính số nhà 9 ngách 36 ngõ 89 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội của Nguyễn Việt A phát hiện bên trong nhà có Nguyễn Việt A, Nguyễn Hoằng S và Nguyễn Trường T (sinh năm 1983, HKTT: P409 G5 Tập thể Q, phường T, quận B, thành phố Hà Nội) có biểu hiện nghi vấn liên quan đến hành vi Tổ chức sử dụng trái phép ma túy. Quá trình kiểm tra, cơ quan Công an phát hiện và thu giữ của S 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng; thu giữ của Việt A 01 bộ Cóong thủy tinh (bao gồm: 01 ống hút nhựa, 01 chai nhựa, 01 Cóong thủy tinh) và 01 bật lửa. Ngoài ra, cơ quan Công an còn tạm giữ của của Sơn: 01 điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 12S; tạm giữ của Việt A 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A4 màu đen; tạm giữ của T 01 điện thoại Samsung Galaxy A12 màu đen.

Tại kết luận giám định số 227A/KL-KTHS ngày 05/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong là ma túy loại Methaphetamine, có khối lượng 0,007gam.

- 01 bộ dụng cụ gồm 01 ống hút nhựa, 01 chai nhựa, 01 Cóong thủy tinh đều có dính ma túy loại Methaphetamine.

Xét nghiệm ma túy đối với Nguyễn Việt A, Nguyễn Hoằng S, Nguyễn Trường T có kết quả dương tính với chất ma túy Methaphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Việt A và Nguyễn Hoằng S khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Việt A và S khai: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 27/12/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá, S một mình đi đến khu vực bãi rác Thành Công, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội gặp và mua 01 túi ma túy dạng "đá" với giá 400.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Mua xong, S cầm túi ma túy cất giấu vào trong túi áo khoác bên trái đang mặc rồi thuê xe ôm đi đến nhà Nguyễn Việt A tại số 9 ngách 36 ngõ 89 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Khi đến nơi, S lên phòng của Việt trên tầng 2, gặp Việt A đang chơi điện tử trên giường, S thấy có bộ cóong của Việt A để sử dụng ma túy để ở chân giường nên đã

lấy bộ bình cóong và bật lửa mang lên giường sử dụng ma túy. S lấy túi ma túy đá vừa mua được cho vào bình Cóong khò lên để sử dụng. Một lúc sau T tới nhà Việt A và tham gia sử dụng ma túy cùng S. Đồng thời, Việt A cũng tham gia sử dụng cùng. Việt A và S thấy T sử dụng ma túy cũng không phản đối mà đồng ý để T cùng sử dụng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi S và Việt A đang Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cùng với T thì bị Công an phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội phát hiện, kiểm tra, bắt giữ.

Quá trình điều tra, xác định: Nguyễn Trường T sử dụng ma túy với vai trò thụ hưởng, không đóng góp ma túy hay cung cấp địa điểm nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự. Ngày 24/6/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho S do không xác định được nhân thân, lý lịch nên không có căn cứ làm rõ để xử lý.

Về số ma túy 0,007 gam Methaphetamine thu giữ tại số nhà 9 ngách 36 ngõ 89 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Quá trình điều tra xác định số ma túy trên vẫn đang tiếp tục sử dụng tại thời điểm bắt quả tang nên không xem xét, xử lý đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma
Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A4 màu đen thu giữ của Việt A; chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi Note 12S của S và chiếc điện thoại Samsung Galaxy A12 màu đen thu giữ của T sử dụng vào việc liên lạc hàng ngày, không liên quan đến vụ án.

Tại bản cáo trạng số **178**/CT-VKSCG ngày 19/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Nguyễn Việt A, Nguyễn Hoằng S về tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo đã kết luận giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm b khoản 2 điều 255; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt A từ 07 năm – 07 năm 06 tháng tù.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoằng S từ 07 năm – 07 năm 06 tháng tù.

Miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

Tịch thu tiêu huỷ phong bì chứa ma tuý đã niêm phong.

Tịch thu, tiêu hủy 01 ống hút nhựa, 01 chai nhựa, 01 cóong thủy tinh do là công cụ phạm tội.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Việt A, Nguyễn Hoằng S và anh Nguyễn Trường T những chiếc điện thoại di động đã thu giữ.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra. Các bị cáo thừa nhận Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng hành vi mà các bị cáo đã thực hiện. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai của các bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 27/12/2023 tại tầng 2 số 9 ngách 36 ngõ 89 đường Lạc Long Quân, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, Nguyễn Việt A, Nguyễn Hoằng S đã có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý cho nhau và cho Nguyễn Trường T sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý"* theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) với tình tiết định khung phạm tội "*Đối với 02 người trở lên"*.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến chế độ chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma tuý, xâm phạm trật tự an ninh xã hội, làm mất trị an trên địa bàn phường Nghĩa Đô. Chất ma tuý là chất gây nghiện, có tính chất kích thích thần kinh, có tác hại lớn không chỉ đến sức khoẻ con người mà nó còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được Methaphetamine là dạng ma tuý tổng hợp, là chất Nhà nước cấm mua bán, trao đổi, sử dụng nhưng vì thoả mãn nhu cầu cá nhân mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam nghiêm khắc nhằm giáo dục, răn đe các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo được cai nghiện ma túy và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên toà các bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn, hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Các bị cáo đều có người thân có công với Cách mạng: Bố bị cáo Nguyễn Việt A là ông Nguyễn Ngọc T được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba, Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng; bố bị cáo Nguyễn Hoằng S là ông Nguyễn Hồng N được tặng Huy chương quân kỳ quyết thắng, Giấy khen vì có thành tích phát giữ

đối tượng phạm tội, Kỷ niệm chương bảo vệ an ninh tổ quốc. Bản thân bị cáo S có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình, một mình nuôi con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho các bị cáo theo quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo. Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Bị cáo Nguyễn Hoằng S là người mua ma túy. Bị cáo Nguyễn Việt A tiếp nhận ý chí, đồng ý để cho bị cáo S sử dụng địa điểm là nhà mình để cùng nhau sử dụng chất ma túy và tổ chức cho Nguyễn Trường T sử dụng cùng nên vai trò của hai bị cáo là ngang nhau.

[5] *Về hình phạt bổ sung*: Do các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập, nên miễn phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[6] *Về vật chứng:*

- Methaphetamine là chất ma túy bị cấm lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 bộ dụng cụ gồm 01 ống hút nhựa, 01 chai nhựa, 01 Cóong thủy tinh là công cụ phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại di động Samsung A4 màu đen thu giữ của bị cáo Nguyễn Việt A; chiếc điện thoại di động Redmi Note 12s thu giữ của bị cáo Nguyễn Hoằng S; chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A12 màu đen thu giữ của Nguyễn TRường T đều được xác định là tài sản cá nhân và không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Việt A, S và anh T.

[7] Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Việt A, Nguyễn Hoằng S phạm tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý.

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 255; điều 38; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Nguyễn Việt A 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 27/12/2023.

Xử phạt: Nguyễn Hoằng S 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang 27/12/2023.

Hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền đối với các bị cáo.

*Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy phong bì niêm phong có chữ ký của bị cáo Nguyễn Việt A, Nguyễn Hoằng S, chữ ký của giám định viên Trần Ngọc C trên mép dán phong bì niêm phong, bên trong có 01 túi nilong chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Methaphetamine, có khối lượng 0,007gam.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 ống hút nhựa, 01 chai nhựa, 01 Cóong thủy tinh.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Việt A 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung A4 màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoằng S 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Redmi Note 12s, màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

-Trả lại cho anh Nguyễn Trường T 01 chiếc điện thoại di động kiểu dáng Samsung Galaxy A12 màu đen. Điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng.

Hiện các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo Biên bản giao nhận vật chứng số 221 GN/THA-CA ngày 13/8/2024.

* Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Mục I Danh mục án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 3/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần quyết định liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:
- VKSND Q. Cầu Giấy,TP Hà Nội;
- Công an Q. Cầu Giấy, TP Hà Nội;
- Thi hành án Q. Cầu Giấy,TP Hà Nội;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
-Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tô Thanh Tú